

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON TRĂNG AN

Số 48./BC-MNTA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Long Biên, ngày 22 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC ĐIỆN TỬ
(Tháng 9/2022)

I. Tình hình chung nhà trường:

- Tổng số HS: 650 học sinh
- Số lớp: 18
- Số giáo viên: 38
- Số liệu về thiết bị CNTT:

| TT | Thiết bị | Phục vụ quản lý | Phục vụ giảng dạy (GV) | Phục vụ học tập (HS) |
|----|----------------------|-----------------|------------------------|----------------------|
| 1 | Máy tính | 05 | 07 | 20 |
| 2 | Máy chiếu | | | |
| 3 | Máy chiếu projector | 1 | 4 | |
| 4 | Máy chiếu đa vật thể | | 4 | |
| 5 | Hệ thống âm thanh GD | | 4 | |
| 6 | Máy in | 5 | 4 | |
| 7 | Loa máy tính | 5 | 6 | 20 |
| 8 | Bảng tương tác | | | 1 |
| 9 | Tai nghe | | | 20 |



II. Môi trường chính sách và nguồn nhân lực

| TT | Nội dung | Kết quả thực hiện | Kinh phí thực hiện | Đề xuất, kiến nghị |
|----|--|---|--------------------|--------------------|
| 1 | Công tác thực hiện kế hoạch thí điểm mô hình | Thực hiện đúng theo tiến độ kế hoạch, quy định. | | |
| 2 | Duy trì, bảo trì, kiểm soát, khai thác cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đã được lắp đặt | Thường xuyên kiểm tra trang thiết bị. Duy trì sổ theo dõi, kiểm soát, khắc phục sự cố trang thiết bị. Có hợp đồng bảo trì bảo dưỡng trang thiết bị. | 8.200.000 (đồng) | |
| 3 | Kỹ năng vận hành các TB CNTT của CB, GV | - Biết sử dụng MT, MC: 38 - tỷ lệ: 100% GV biết sử dụng máy tính, máy chiếu. - Biết sử dụng bảng TT: 38 - tỷ lệ: 100% GV biết sử dụng bảng tương tác | | |
| 4 | Hệ thống hồ sơ quản lý của mô hình | Hệ thống hồ sơ quản lý mô hình trường học điện tử đầy đủ theo quy định, online trên mail và có liên kết với mail của phòng GD. Báo cáo hàng tháng qua thư mục chia sẻ với phòng GD đúng tiến độ | | |
| 5 | Công tác kiểm tra đánh giá | Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá, báo cáo thường xuyên, đầy đủ hàng tháng | | |
| 6 | Công tác khác | Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn CNTT trong hệ cho CBGVNV toàn trường. | | |

Đánh giá chung:

- Thực hiện kế hoạch thí điểm mô hình trường học điện tử theo đúng tiến độ đề ra. Thực hiện đúng hệ thống hồ sơ quản lý mô hình theo hướng dẫn của cấp trên.
- Khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng, trang thiết bị được lắp đặt.
- CBGVNV vận hành tốt các thiết bị CNTT.
- Tiếp tục tổ chức các buổi tập huấn về CNTT cho GVNV về kỹ năng sử dụng bảng tương tác thông minh.
- Tiếp tục duy trì công tác kiểm tra đánh giá, báo cáo hàng tháng, chia sẻ online với PGD, đảm bảo đúng tiến độ.
- Bổ sung, hoàn thiện, khắc phục các tồn tại của mô hình theo tư vấn của phòng Giáo dục.

III. Công tác triển khai ứng dụng:

| TT | Nội dung | Kết quả | Kinh phí thực hiện | Đề xuất, kiến nghị |
|----|-------------------------------------|---|--------------------|--------------------|
| 1 | Ứng dụng trong quản lý và điều hành | <ul style="list-style-type: none">- Hệ thống camera hoạt động ổn định 24/24, đảm bảo giám sát an ninh, an toàn trường học, quản lý và điều hành của ban giám hiệu. Duy trì 2 màn hình tại phòng HT tầng 1 và 1 màn hình theo dõi tại phòng bảo vệ.- 100% CBGVNV sử dụng email, mọi công tác quản lý, chỉ đạo điều hành đều sử dụng qua mail, nhóm zalo công vụ đến các lớp, tổ, nhóm.* Các phần mềm quản lý được cập nhật ngay khi có sự thay đổi, sử dụng thường xuyên, hiệu quả.- Tiếp tục triển khai phần mềm Gokids, phần mềm đánh giá tháng, phần mềm tuyển sinh theo chỉ đạo của sở, phòng. | | |

| | | | | |
|---|-------------------------------------|--|--|--|
| 2 | Ứng dụng trong giảng dạy và học tập | <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên thường xuyên ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập, các phần mềm ứng dụng như powerpoint, Camtasia, một số phần mềm hỗ trợ soạn giảng được sử dụng hiệu quả. - Duy trì lịch khai thác phòng kidsmart và các phần mềm kidsmart mỗi lớp 1 tiết/tuần, - Duy trì khai thác bảng tương tác theo lịch mỗi lớp 1 tiết/tháng. | | |
| 3 | Ứng dụng trong giảng dạy và học tập | <ul style="list-style-type: none"> - Số tiết sử dụng TB CNTT trên lớp học: 360 tiết/tháng - tỷ lệ: 100% - Số tiết sử dụng bảng tương tác: 38 tiết/tháng- tỷ lệ: 11% - Số chuyên đề sử dụng TB máy tính máy chiếu: 0 - Số chuyên đề sử dụng bảng TT: 0 | | |
| 4 | Công thông tin điện tử | <ul style="list-style-type: none"> Số lượng truy cập: 154,532 Số tin bài: 250 Số bài chuyên sâu: 0 Số văn bản cập nhật: 47 Số bài giảng điện tử: 12 Số bài giảng e-learning cập nhật: 0 Số giáo án điện tử cập nhật: Tổng số tài nguyên: 29 | | |
| 5 | Công tác khác | <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn thiết kế TC trên bảng tương tác. | | |

Đánh giá chung:

- CBGVNV thường xuyên ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, giảng dạy và học tập. Sử dụng thường xuyên, hiệu quả các phần mềm quản lý, giảng dạy và học tập.

- Duy trì các phần mềm tư duy trí tuệ phục vụ học tập, khai thác cho học sinh tại phòng kidsmart.

- Công thông tin điện tử đầy đủ số lượng bài theo chuyên mục, tin bài cập nhật kịp thời.

- 100% CBGVNV có tài khoản công nội bộ, công nội bộ đầy đủ các chuyên mục theo quy định.

Tồn tại:

- Công thông tin vẫn còn một số lỗi như: không hiển thị bài giảng E-Learning, người dùng phải tải về mới có thể xem được; khi đăng bài thường xuyên gặp lỗi mất file đính kèm; Lỗi font chữ khi soạn thảo nội dung tin bài.

- Công nội bộ lỗi không hiển thị chuyên mục. Công nội bộ còn nhiều bất cập, người dùng phải thường xuyên truy cập vào công nội bộ mới có thể đảm bảo cập nhật được thông tin kịp thời.

Hướng khắc phục:

- Đề nghị PGD yêu cầu công ty Quảng Ích sửa lỗi và nâng cấp công thông tin để nhà trường có thể trao đổi, khai thác công thông tin dễ dàng và thường xuyên hơn.

IV. Khai thác cơ sở hạ tầng của mô hình:

| TT | Nội dung | Kết quả | Kinh phí thực hiện | Đề xuất, kiến nghị |
|----|--|---|--------------------|--------------------|
| 1 | Duy trì, bảo trì, kiểm soát, khai thác cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đã được lắp đặt | Thường xuyên kiểm tra trang thiết bị, khắc phục và xử lý sự cố ngay khi phát hiện. Các trang thiết bị được sử dụng thường xuyên, đảm bảo đúng quy trình. | | |
| 2 | Các thiết bị phục vụ quản lý, giảng dạy học tập: Máy tính, projector, máy chiếu đa vật thể | Các thiết bị phục vụ quản lý, giảng dạy và học tập hoạt động ổn định. | | |
| 3 | Hệ thống mạng | Hệ thống mạng hoạt động ổn định | | |



| | | | | |
|---|-----------------|---|--|--|
| 4 | Hệ thống Camera | Hệ thống mạng hoạt động ổn định | | |
| 5 | Hệ thống điện | Hệ thống mạng hoạt động ổn định | | |
| 6 | Thiết bị khác | Các thiết bị khác như máy in màu, máy photo, máy scan... hoạt động ổn định. | | |

Đánh giá chung:

- Trang thiết bị, cơ sở hạ tầng hoạt động ổn định, đáp ứng đảm bảo yêu cầu sử dụng trong công tác quản lý điều hành cũng như giảng dạy và học tập.

- Đảm bảo tốt các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ tổ chức các tiết chuyên đề, kiến tập cấp trường, quận và thành phố.

Tồn tại:

- 15 lớp của năm học 2022-2023 đến nay vẫn chưa được Quận đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT theo mô hình trường học điện tử.

- Một số trang thiết bị hỏng, hết bảo hành như dây kết nối máy chiếu, máy in.

Hướng khắc phục:

- Nhà trường tạm thời mượn trang thiết bị từ các phòng chức năng cho 2 lớp mới sử dụng trong thời gian chờ Quận đầu tư. Đề nghị UBND Quận, Ban quản lý dự án, phòng GD&ĐT tạo điều kiện giúp đỡ sớm bổ sung trang thiết bị cho 2 lớp học mới theo chuẩn mô hình THĐT.

- Nhà trường đã tự bố trí kinh phí thay thế, sửa chữa các thiết bị hỏng, bổ sung thêm một số thiết bị còn thiếu.

Nơi nhận:

- PDG (để b/c);

- Lưu VP

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Thị Tuyền